TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HSST
Ngày: 22/05/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Ông Lê Quang Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 05 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2025/TLST - HS ngày 07/05/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Thanh B**, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1994; Tại: X, Nam Định; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: LK1-45, Khu T, Bộ C, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên bố: Cao Trung T, sinh năm: 1961; Họ tên mẹ: Trần Thị X, sinh năm: 1964; Anh, chị em ruột: Có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Họ tên vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1993; Có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Hiện bị can đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Tại phiên tòa bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017 Cao Thanh B (sinh năm 1994, trú tại: LK1-45, khu Tổng cục V, Bộ C, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội) thành lập Công ty cổ phần H3, trên giấy tờ pháp lý Công ty Cổ phần H3 có ba cổ đông sáng lập gồm: Cao Thanh B góp 33,33% cổ phần, Nguyễn Hồng S (sinh năm 1994, HKTT: xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc) góp 33,33% cổ phần, Cao Đức T1, (sinh năm: 1991 Tổ I, phường T, TP H, tỉnh Hòa Bình

(là anh trai B), góp 33,33% cổ phần. Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 13/7/2017, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 23/3/2023 do Phòng đăng ký kinh doanh, sở kế hoạch và đầu tư thành phố H cấp, mã số doanh nghiệp A, địa chỉ trụ sở: số nhà A, ngách H đường L, phường P, quận N, Hà Nội (tại trụ sở chính không có hoạt động kinh doanh). Cao Thanh B là giám đốc, người đại diện theo pháp luật của công ty cũng là người điều hành mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty từ khi thành lập, các cổ đông khác không tham gia điều hành, chỉ đạo bất cứ hoạt động gì. Công ty có các địa điểm kinh doanh sau:

- Địa điểm kinh doanh số 1: Tại số A, Liền kề 04 Tổng cục 5 Bộ C thuộc xã T, huyện T, TP Hà Nội. Là địa điểm tập kết các hàng hóa thành phẩm do Công ty H3 sản xuất, phân phối.

- Địa điểm kinh doanh số 2 : Tại số G, ngách B, ngõ A thôn H, xã C, huyện T, TP Hà Nội. Là nơi sản xuất các sản phẩm của Công ty H3.

Từ khi thành lập, Công ty H3 sản xuất, đóng gói các sản phẩm có nguồn gốc nguyên liệu từ thịt gà, thịt bò, thịt lợn đã được chế biến sẵn thành dạng thịt khô thành phẩm. Quy trình sản xuất như sau: Cao Thanh B là người tìm mua các nguyên liệu, sau khi có nguyên liệu thì B sẽ đi kiểm nghiệm các chỉ tiêu chất lượng an toàn của mẫu nguyên liệu tại đơn vị có chức năng kiểm nghiệm, liên hệ đơn vị thiết kế nhãn sản phẩm. Về nguồn gốc của nguyên liệu, B tìm mua của một số nhà cung cấp, việc mua nguyên liệu có: Hợp đồng kinh tế, hóa đơn, bản tự công bố sản phẩm, kết quả thử nghiệm... của bên cung cấp nguyên liệu. Sau khi có kết quả kiểm nghiệm Bách sẽ làm hồ sơ tự công bố sản phẩm và đưa nguyên liệu vào sản xuất. Khi có đơn hàng thì B sẽ chuyển thông tin đơn hàng cho Nguyễn Thị H, sinh năm 1993, HKTT: Lk1-45 Khu T, xã T, huyện T, TP Hà Nội, H là vợ của B và cũng là kế toán - Công ty H3 để H lên phiếu đơn hàng, chốt số lượng và giá với khách hàng. Khi khách hàng đồng ý thì B hoặc H sẽ chỉ đạo Lê Thị H1, sinh năm 1991, HKTT: thôn Y, xã T, huyện T, TP Hà Nội là Tổ trưởng Tổ đóng gói ở nơi sản xuất cho nhân viên đóng gói sản phẩm, về số lượng sản phẩm, quy cách đóng gói thì B hoặc H sẽ trao đổi và hướng dẫn cho H1, để H1 chỉ đạo các nhân viên đóng gói sản phẩm. Tại cơ sở đóng gói đã có sẵn nguyên liệu, nhân viên chỉ thực hiện việc lấy đúng loại nguyên liệu đóng vào đúng loại bao bì theo trọng lượng quy định sau đó hàn miệng túi, in ngày sản xuất. Số hàng hóa thành phẩm sau đó được để tại kho của cơ sở sản xuất hoặc vận chuyển đến điểm tập kết hàng hóa tại số A, Liền kề 04 Tổng cục 5 Bộ C thuộc xã T, huyện T để xuất bán.

Đối với sản phẩm "King Kong thịt bò khô": Năm 2023, nhận thấy nhu cầu thị trường cần sản phẩm thịt bò khô giá rẻ nên B đã lên mạng xã hội tìm hiểu và đặt mua nguyên liệu để sản xuất thịt bò khô của một người không quen biết, người này gửi hàng qua đơn vị vận chuyển đến địa chỉ số nhà G, ngách B, ngõ A thôn H, xã C, huyện T, TP Hà Nội, B là người nhận hàng và thanh toán tiền cho đơn vị vận chuyển. Số nguyên liệu này có giá khoảng 80.000đ/kg, không có hóa đơn chứng từ gì, giá thành rẻ hơn nhiều so với giá của nguyên liệu thịt bò khô mà B hay mua là từ 280.000đ đến 350.000đ một cân. Do giá thành rẻ và khi mua nguyên liệu B đã ăn thử và biết nguyên liệu trên không phải thịt bò mà là thịt lợn hoặc thịt gà, tuy nhiên B vẫn tìm người thiết kế, mua nhãn bao bì sản phẩm, yêu cầu in các thông tin trên bao bì sản phẩm thể hiện thành phần chính của sản phẩm 90% là thịt bò sau đó giao cho Lê Thị H1 chỉ đạo nhân

viên đóng gói sản phẩm và đưa ra thị trường. Đối với bao bì sản phẩm "King Kong thịt bò khô", B không nhớ là đã đặt thiết kế, in của ai, ở đâu. Thời điểm B chỉ đạo nhân viên sản xuất ra sản phẩm "King Kong thịt bò khô" vào giữa năm 2023 thì Nguyễn Thị H vợ của B đang nuôi con nhỏ, sức khỏe không đảm bảo nên không tham gia việc kinh doanh, toàn bộ việc kinh doanh do B là người trực tiếp điều hành. Bách bán ra ngoài thị trường sản phẩm "King Kong thịt bò khô" loại 25 gam và 50 gam với giá từ 3.000đ đến 7.000đ một gói tùy số lượng khách mua, B không nhớ rõ đã sản xuất và bán ra ngoài thị trường bao nhiêu sản phẩm "King Kong thịt bò khô", tuy nhiên số lượng bán được không nhiều, số tiền đã thu được chỉ khoảng 5.000.000 đồng.

Ngày 16/10/2024, Công an huyện T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H) tiến hành kiểm tra chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với Công ty cổ phần H3 tại địa điểm: số nhà G, ngách B, thôn H, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. Thời điểm kiểm tra công ty đang sản xuất một số loại sản phẩm thịt bò khô, thịt gà khô, thịt lợn khô....

Qua trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã phát hiện sản phẩm "King Kong thịt bò khô" có dấu hiệu vi phạm quy định về an toàn thực phẩm nên đã tiến hành thu giữ, niêm phong theo quy định về tiến hành kiểm tra, xác minh. Trên bao bì của sản phẩm "King Kong thịt bò khô" có thể hiện thành phần gồm: "thịt bò (90%), đường, dầu đậu nành, muối, bột nghệ, tỏi, gừng, sả, ớt, chất điều vị (621), chất chống oxy hóa (E316), số XNCB: 01/HDF/2021." Đoàn kiểm tra đã thu mẫu của sản phẩm và gửi Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thẩm phẩm quốc gia – Bộ Y phân tích các mẫu sản phẩm "King Kong thịt bò khô" và nguyên liệu thu giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 1950 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (ký hiệu M1) (NSX: 07/10/2024, HSD: 07/4/2025), chưa qua sử dụng, trên bao bì túi nilon thể hiện khối lượng tịnh 25g, thành phần thịt bò 90%, đường, dầu, đậu nành, muối, bột nghệ, tỏi, gừng, sả, ớt, chất điều vị (321) chất oxy hóa 9E316). Sản phẩm thuộc Công ty cổ phần H4;

- 100 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (ký hiệu M2) (NSX: 01/10/2024, HSD: 07/4/2025), chưa qua sử dụng, trên bao bì túi nilon thể hiện khối lượng tịnh 25g, thành phần thịt bò 90%, đường, dầu, đậu nành, muối, bột nghệ, tỏi, gừng, sả, ớt, chất điều vị (321) chất oxy hóa 9E316). Sản phẩm thuộc Công ty cổ phần H4;

- 390 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 07/10/2024, HSD: 07/4/2025), (ký hiệu M3), chưa qua sử dụng, trên bao bì túi nilon thể hiện khối lượng tịnh 50g, thành phần thịt bò 90%, đường, dầu, đậu nành, muối, bột nghệ, tỏi, gừng, sả, ớt, chất điều vị (321) chất oxy hóa 9E316). Sản phẩm thuộc Công ty cổ phần H4;

- 15 Thùng nguyên liệu để làm sản phẩm Kingkong thịt bò khô, khối lượng 74,5 Kilogam (ký hiệu M4), chưa qua sử dụng;

-1.000 túi vỏ bao bì của sản phẩm "Kingkong thịt bò khô" loại 25gam còn mới, chưa qua sử dụng;

-1.000 túi vỏ bao bì của sản phẩm "Kingkong thịt bò khô" loại 50gam còn mới, chưa qua sử dụng;

Ngày 22/10/2024 Công an huyện T đã có văn bản đề nghị Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia – Bộ Y cử cán bộ phối hợp lấy mẫu kiểm nghiệm nguyên liệu và sản phẩm "kingkong thịt bò khô". Các loại lấy mẫu gồm:

+ Kingkong thịt bò khô: gói loại 25 gam lấy 60 gói.

+ Kingkong thịt bò khô: gói loại 50 gam lấy 10 gói

+ Nguyên liệu thịt bò khô: 05 thùng, số lượng: 500 gam.

Tại phiếu kết quả kiểm nghiệm ngày 29/10/2024 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia – Bộ Y có kết quả:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	So theo quy định hiện hành
10.1*	Phát hiện ADN bò	/200mg	ISO 20224-1:2020	KPH (LOD:0,005ng)	-

Ghi chú: KPH- không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử -LOD)

"Không đánh giá."

Căn cứ kết quả trên thì các mẫu sản phẩm "King Kong thịt bò khô" và nguyên liệu đều không phát hiện ADN bò. So sánh với với nhãn mác, bao bì của sản phẩm "King kong thịt bò khô" thể hiện thành phần của sản phẩm có 90% làm từ thịt bò và căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 3 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng gải, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thì toàn bộ sản phẩm "King kong thịt bò khôn" là hàng giả.

Ngày 19/12/2024 Công an huyện T (nay là Công an thành phố H) có văn bản kiến nghị khởi tố chuyển Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H) để giải quyết theo quy định.

Tại Bản Kết luận giám định tư pháp số 01/KL-VKNQG ngày 17/02/2025 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm Quốc gia – Bộ Y, kết luận về đối tượng giám định:

Không phát hiện ADN bò trong mẫu giám định KING KONG THỊT BÒ KHÔ (ký hiệu M1) tai Ngưỡng giới hạn phát hiện của phương pháp thử là: 0,005 ng/200mg.

(Kèm theo Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 4260/PKN-VKNQG ngày 04/02/2025 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia).

Tại Bản Kết luận giám định tư pháp số 02/KL-VKNQG ngày 17/02/2025 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm Quốc gia – Bộ Y, kết luận về đối tượng giám định:

Không phát hiện ADN bò trong mẫu giám định KING KONG THỊT BÒ KHÔ (ký hiệu M2) tai Ngưỡng giới hạn phát hiện của phương pháp thử là: 0,005 ng/200mg.

(Kèm theo Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 4262/PKN-VKNQG ngày 04/02/2025 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia).

Tại Bản Kết luận giám định tư pháp số 03/KL-VKNQG ngày 17/02/2025 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm Quốc gia – Bộ Y, kết luận về đối tượng giám định:

Không phát hiện ADN bò trong mẫu giám định KING KONG THỊT BÒ KHÔ (ký hiệu M3) tai Ngưỡng giới hạn phát hiện của phương pháp thử là: 0,005 ng/200mg.

(Kèm theo Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 4261/PKN-VKNQG ngày 04/02/2025 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia).

Tại Bản Kết luận giám định tư pháp số 04/KL-VKNQG ngày 17/02/2025 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm Quốc gia – Bộ Y, kết luận về đối tượng giám định:

Không phát hiện ADN bò trong mẫu giám định KING KONG THỊT BÒ KHÔ (ký hiệu M4) tai Ngưỡng giới hạn phát hiện của phương pháp thử là: 0,005 ng/200mg.

(Kèm theo Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 4263/PKN-VKNQG ngày 04/02/2025 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 06/2/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện T, kết luận về giá của tài sản:

STT	Tên tài sản cần định gía	Thời điểm định gía	Kết luận về giá tài snr của Hội đồng
I	Hàng hóa thành phẩm		
1	1950 (gói) sản phẩm Kingkong thịt bò khô chưa qua sử dụng, trên bao bì túi nilon thể hiện khối lượng tịnh 25g (thành phần thịt bò 90%, đường, dầu, đậu nành, muối, bột nghệ, tỏi, gừng, sả, ớt, chất điều vị (621), chất oxy hóá (E316). Sản phẩm thuộc công ty cổ phần Hà Nội Dry Foods. Ngày sản xuất 07/10/2024, HSD: 07/4/2025	07/10/2024	20.150.000 đồng
2	100 (gói) sản phẩm Kingkong thịt bò khô chưa qua sử dụng, trên bao bì túi nilon thể hiện khối lượng tịnh 25g (thành phần thịt bò 90%, đường, dầu, đậu nành, muối, bột nghệ, tỏi, gừng, sả, ớt, chất điều vị (621), chất oxy hóa (E316). Sản phẩm thuộc công ty cổ phần Hà	01/10/2024	1.000.000 đồng

	Nội Dry Foods. Ngày sản xuất: 01/10/2024, HSD: 01/04/2025		
3	390 (gói) sản phẩm Kingkong thịt bò khô chưa qua sử dụng, trên bao bì túi nilon thể hiện khối lượng tịnh 50g (thành phần thịt bò 90%, đường, dầu, đậu nành, muối, bột nghệ, tỏi, gừng, sả, ớt, chất điều vị (621), chất oxy hóa (E316). Sản phẩm thuộc công ty cổ phần Hà Nội Dry Foods. Ngày sản xuất: 07/10/2024, HSD: 07/04/2025	07/10/2024	7.000.000 đồng
Tổng cộng		01/10/2024; 07/10/2024	28.150.000 đồng

Đối với Nguyễn Hồng S và Cao Đức T1, quá trình điều tra xác định S, T1 được B nhờ đứng tên trên giấy tờ cổ đông công ty cổ phần H3, để thành lập công ty cổ phần. B là giám đốc, người đại diện theo pháp luật của công ty cũng là người điều hành mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty từ khi thành lập, S, B không tham gia điều hành, chỉ đạo bất cứ hoạt động gì của công ty, không biết việc Bách sản xuất, buôn bán sản phẩm "King Kong thịt bò khô", do vậy, S, T1 không đồng phạm với B.

Đối với Nguyễn Thị H là kế toán công ty, vào khoảng giữa năm 2023 khi B sản xuất, buôn bán sản phẩm "King Kong thịt bò khô" thì H đang nuôi con nhỏ, sức khỏe không đảm bảo nên không tham gia vệc kinh doanh của công ty, không biết việc Bách sản xuất, buôn bán hàng giả, nên Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thị H2 và các nhân viên khác trong công ty, quá trình điều tra xác định những người này không biết sản phẩm "King Kong thịt bò khô" là hàng giả, nên Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý.

Đối với người đã bán nguyên liệu thịt bò khô cho B, B khai nhận mua qua mạng xã hội, không biết danh tính, tên, tuổi địa chỉ nên Cơ quan CSĐT không xác định được nhân thân lai lịch nên không đề cập xử lý.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng: 1890 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 07/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 25g; 40 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 01/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 25g; 370 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 07/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 50g; 15 Thùng nguyên liệu để làm sản phẩm Kingkong thịt bò khô, khối lượng 74 Kilogam; 1.000 túi vỏ bao bì của sản phẩm "Kingkong thịt bò khô" loại 25gam; 1.000 túi vỏ bao bì của sản phẩm "Kingkong thịt bò khô" loại 50gam được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 07/05/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố bị cáo Cao Thanh B về tội: "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm", quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh của bản cáo trạng và đều tỏ ra ăn năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng:

* Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 193, điểm h,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị mức hình phạt từ 24 – 30 tháng tù. Cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 – 60 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo phải nộp số tiền từ 20 triệu đồng – đến 25 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX Tịch thu tiêu hủy:

+1890 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 07/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 25g được niêm phong trong 04 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

+40 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 01/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 25g được niêm phong trong 01 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

+370 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 07/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 50g được niêm phong trong 03 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

+ 15 Thùng nguyên liệu để làm sản phẩm Kingkong thịt bò khô chưa qua sử dụng, khối lượng 74 Kilogam.

+ 1.000 túi vỏ bao bì của sản phẩm "Kingkong thịt bò khô" loại 25gam và 1.000 túi vỏ bao bì của sản phẩm "Kingkong thịt bò khô" loại 50gam, được niêm phong trong 01 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

-Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.000.000 đồng Cao Thanh B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, số tiền có được từ việc bán hàng hóa là thực phẩm giả.

* **Án phí**: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do ham lời nên từ khoảng giữa năm 2023 Cao Thanh B là Giám đốc Công ty cổ phần H4 đã mua nguyên liệu không phải là thịt bò khô với giá thành thấp, sau đó mang về địa điểm sản xuất tại số nhà G, Ngách B, thôn H, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội thực hiện việc sản xuất, buôn bán hàng giả là sản phẩm "King Kong thịt bò khô" từ nguyên liệu trên, trên nhãn mác vỏ túi bao bì của sản phẩm "King Kong thịt bò khô" ghi thành phần thịt bò 90%, đường, dầu, đậu nành, muối, bột nghệ, tỏi, gừng, sả, ớt, chất điều vị (621), chất oxy hóa (E316), để bán ra thị trường, hưởng lợi nhuận cao.

Kết luận giám định số sản phẩm "King Kong thịt bò khô" thu giữ gồm: 2050 gói loại 25 gam, 390 gói loại 50 gam và 74,5 Kilogam nguyên liệu thịt bò khô không phát hiện ADN bò. Tổng số sản phẩm King K thịt bò khô thành phẩm có giá trị là: 28.150.000 đồng.

Đủ cơ sở kết luận bị cáo Cao Thanh B phạm tội: "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm". Căn cứ theo khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế. Vì vậy cần phải có mức hình phạt để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, bởi lẽ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; Hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; Đã tự nguyện nộp số tiền bán thực phẩm giả.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Vì vậy xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương với một mức hình phạt tù có điều kiện cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt trong xã hội.

- Bị cáo Cao Văn B1 phải nộp số tiền 5.000.000 đồng tiền bán thịt bò giả để sung công quỹ Nhà nước (được trừ vào số tiền 5.000.000 đồng bị cáo đã tự nguyện nộp theo biên lai số 0020976 ngày 12 – 5 – 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai).

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo phải nộp số tiền 25 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[3] Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy.

+1890 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 07/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 25g được niêm phong trong 04 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

+40 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 01/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 25g được niêm phong trong 01 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

+370 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 07/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 50g được niêm phong trong 03 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

+ 15 Thùng nguyên liệu để làm sản phẩm Kingkong thịt bò khô chưa qua sử dụng, khối lượng 74 Kilogam.

+ 1.000 túi vỏ bao bì của sản phẩm "Kingkong thịt bò khô" loại 25gam và 1.000 túi vỏ bao bì của sản phẩm "Kingkong thịt bò khô" loại 50gam, được niêm phong trong 01 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

Căn cứ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 5 năm 2025.

[4] Vụ án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đảm bảo tính hợp pháp của các quyết định tố tụng và đảm bảo đúng trình tự tố tụng.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thanh B phạm tội: "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm".

1. Áp dụng khoản 1,5 Điều 193; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Cao Thanh B 30 (ba mươi) tháng tù. Cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Thanh B được hưởng án treo cho UBND xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú để theo dõi giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo phải nộp 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Bị cáo Cao Thanh B phải nộp số tiền 5.000.000 đồng tiền bán thịt bò giả để sung công quỹ Nhà nước (được trừ vào số tiền 5.000.000 đồng bị cáo đã tự nguyện

nộp theo biên lai số 0020976 ngày 12 – 5 – 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai)

3. Áp dụng: - Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy.

+1890 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 07/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 25g được niêm phong trong 04 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

+40 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 01/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 25g được niêm phong trong 01 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

+370 gói sản phẩm Kingkong thịt bò khô (NSX: 07/10/2024, HSD: 07/4/2025), khối lượng 50g được niêm phong trong 03 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

+ 15 Thùng nguyên liệu để làm sản phẩm Kingkong thịt bò khô chưa qua sử dụng, khối lượng 74 Kilogam.

+ 1.000 túi vỏ bao bì của sản phẩm "Kingkong thịt bò khô" loại 25gam và 1.000 túi vỏ bao bì của sản phẩm "Kingkong thịt bò khô" loại 50gam, được niêm phong trong 01 thùng cát tông dán kín trên giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Tạ Văn T2, Cao Thanh B và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố H).

Căn cứ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 5 năm 2025.

Án phí: Bị cáo Cao Thanh B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Các Bị cáo;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Thắng